



Số: 01/BBH-ĐHCD/2022

Tp.HCM, ngày 16 tháng 07 năm 2022

**BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ SAO BẮC ĐẦU**

Thời gian bắt đầu: **08 giờ 50 phút Thứ Bảy, ngày 16/07/2022**
Thành phần tham dự: Cổ đông Phổ thông, các khách mời là các đối tác liên quan
Chủ tọa Đại hội: Ông Nguyễn Đức Quang, Chủ tịch Hội đồng quản trị
Trưởng ban thư ký đại hội: Bà Lê Nguyễn Anh Uyên

DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI (ĐH)

I. Báo cáo tổng hợp và thẩm tra tư cách cổ đông tại thời điểm bắt đầu ĐH:

- Tổng số cổ đông của Công ty theo danh sách do Trung tâm lưu ký chứng khoán lập ngày 26/05/2022: 228 cổ đông, sở hữu và đại diện cho tổng số 11.500.000 cổ phần phổ thông đang lưu hành và có quyền biểu quyết.
- Thành phần tham dự tại thời điểm bắt đầu Đại hội, vào 08 giờ 55 phút:
 - Tổng số cổ đông và đại diện ủy quyền hợp pháp tham dự Đại hội: 66 Cổ đông;
 - Tổng số cổ phần được quyền biểu quyết hợp pháp của các cổ đông và đại diện được ủy quyền hợp lệ tham dự ĐH là: **10.418.039** cổ phần (mười triệu bốn trăm mười tám nghìn không trăm ba mươi chín cổ phần), chiếm **90,59 %** (chín mươi phẩy năm mươi chín phần trăm) tổng số cổ phần đang lưu hành có quyền biểu quyết của Công ty.
- Ban tổ chức ĐH đã công bố Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông tham dự ĐH, và tuyên bố ĐH diễn ra hợp lệ theo quy định của Khoản 1, Điều 145 Luật Doanh nghiệp 2020 và Khoản 1 Điều 18 Điều lệ hiện hành của Công ty (yêu cầu số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết).

II. Chủ tịch đoàn, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu của Đại hội:

- Ban tổ chức ĐH đã đề xuất và được 100% ĐH biểu quyết thông qua Chủ tịch đoàn:
 - Ông Nguyễn Đức Quang, Chủ tịch Hội Đồng Quản Trị (HĐQT) (tại Tp. HCM)
 - Ông Trần Tuyên Đức, Phó CT HĐQT (tại Tp. HCM)
 - Ông Lê Hồng Phong Thành viên HĐQT, Tổng Giám Đốc (TGD) (tại Tp. HCM)
 - Ông Nguyễn Xuân Trường, Phó tổng giám đốc Kinh doanh cấp cao (tại Tp. Hà Nội)
- Chủ tọa đại hội là Ông Nguyễn Đức Quang**
- Chủ tọa đã giới thiệu Ban thư ký, gồm có:
 - Bà Lê Nguyễn Anh Uyên, Trưởng ban (tại Tp. HCM);
 - Bà Trịnh Thị Kim Liên, thành viên (tại Tp. Hà Nội)Đại hội không có giới thiệu thêm và đã biểu quyết như giới thiệu của Chủ tọa với kết quả:
 - Đồng ý: 100 %; Không đồng ý: 0 %; Ý kiến khác: 0 %.
- Chủ tọa ĐH đã thông báo và giải thích cho ĐH về thủ tục biểu quyết các vấn đề tại ĐH, và giới thiệu Ban kiểm phiếu gồm các ông bà sau:
 - Bà Nguyễn Thị Ngọc Diệp, Trưởng Ban (tại Tp. HCM);;
 - Bà Bùi Thị Tâm Thư, thành viên (tại Tp. HCM);;
 - Bà Lê Thị Bích Thảo thành viên (tại Tp. HCM);



- Bà Nguyễn Thị Bích Liên, thành viên (tại Hà Nội) ;
- Bà Trần Hòa Bình, thành viên (tại Hà Nội).
- Đại hội giới thiệu thêm: Không có giới thiệu thêm;
- Biểu quyết thông qua: ĐH đã biểu quyết thông qua như giới thiệu của Chủ tọa, trong đó:
 - Đồng ý: 100 %; Không đồng ý: 0 %; Không biểu quyết: 0 %.

III. Thông qua chương trình đại hội và cách thức biểu quyết, bầu cử:

ĐH đã xem xét chương trình ĐH và nghe cách thức biểu quyết và bầu cử. Đại hội không có đề nghị thêm và đã thống nhất với Chương trình ĐH và cách thức biểu quyết, bầu cử.

Kết quả biểu quyết: Đồng ý: 100 %; Không đồng ý: 0%; Ý kiến khác: 0 %.

IV. Các báo cáo Đại hội đã nghe:

- Ông Lê Hồng Phong, TGD Công ty đã trình bày Báo cáo Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh (HĐSXKD) năm tài chính 2021, Báo cáo thường niên (BCTN) năm tài chính 2021, Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm tài chính 2021, Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm tài chính 2022 (bao gồm các chỉ tiêu chủ yếu) của công ty mẹ và các công ty thành viên;
- Ông Nguyễn Đức Quang, Chủ tịch HĐQT trình bày Báo cáo hoạt động, chi phí HĐQT năm tài chính 2021 của HĐQT, tổng kết nhiệm kỳ 5 năm (2017-2022) Kế hoạch hoạt động năm tài chính 2022 và ngân sách hoạt động, thù lao các thành viên HĐQT năm tài chính 2022 và định hướng kế hoạch 5 năm của HĐQT và các Tờ trình về các nội dung khác do HĐQT trình ĐH;
- Ông Ngô Tiến Mạnh, Thừa uỷ quyền của Trưởng BKS Công ty đã trình bày Báo cáo hoạt động và chi phí của BKS năm tài chính 2021, tổng kết nhiệm kỳ 5 năm (2017-2022), kế hoạch hoạt động, ngân sách thành viên BKS năm tài chính 2022 và kế hoạch hoạt động 5 năm tiếp theo.

V. Các Nội dung Đại hội thảo luận và biểu quyết:

Theo đề xuất của HĐQT tại Tờ trình số 06/2022/TTr-ĐHĐCĐ, ĐH đã thống nhất:

- Miễn nhiệm HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2017-2022, với kết quả 100% ý kiến “Đồng ý”;
- Thông qua số lượng thành viên HĐQT cho nhiệm kỳ 2022-2027 là 7 thành viên, với kết quả 100% ý kiến “Đồng ý”;
- Thông qua số lượng thành viên BKS cho nhiệm kỳ 2022-2027 là 3 thành viên, với kết quả 100% ý kiến “Đồng ý”;
- Thông qua danh sách các ứng viên cho HĐQT như đề xuất của chủ tọa, với kết quả 100% ý kiến “Đồng ý”;
- Thông qua danh sách các ứng viên cho BKS như đề xuất của chủ tọa, với kết quả 100% ý kiến “Đồng ý”;

Dưới sự hướng dẫn của Ban kiểm phiếu, ĐH đã tiến hành bỏ phiếu Bầu cử các TV HĐQT và các TV BKS nhiệm kỳ 2022-2027.

Tại thời điểm bắt đầu biểu quyết các nội dung, vào 10 giờ 20 phút, thành phần tham dự có quyền biểu quyết tại ĐH như sau:

- Tổng số cổ đông và đại diện tham dự ĐH: 66 người;
- Tổng số cổ phần được quyền biểu quyết hợp pháp của các cổ đông và đại diện được ủy quyền tham dự đại hội là: **10.418.039** cổ phần (mười triệu bốn trăm mười tám nghìn không trăm ba mươi chín cổ phần), chiếm **90,59 %** (chín mươi phẩy năm mươi chín phần trăm) tổng số cổ phần đang lưu hành có quyền biểu quyết của Công ty.

Sau khi Ban kiểm phiếu hướng dẫn đại biểu thực hiện việc bỏ phiếu, thực hiện việc kiểm phiếu và báo cáo kết quả kiểm phiếu, ĐH đã nhất trí thông qua Báo cáo kiểm phiếu, với kết quả 100% ý kiến “Đồng ý”;

Trên cơ sở kết quả kiểm phiếu đã được thông qua, ĐH đã thống nhất thông qua các Nội dung quan trọng của ĐH, với kết quả như sau:

1. Kết quả biểu quyết như sau:

STT	Diễn giải	Đồng ý	Tỷ lệ	Không đồng ý	Tỷ lệ	Không ý kiến	Tỷ lệ
1	Thông qua Báo cáo thường niên 2021 của Công ty	x	100%				
2	Thông qua Báo cáo tài chính của công ty mẹ và hợp nhất của công ty cho năm TC 2020 kết thúc ngày 31/03/2022	x	100%				
3	Thông qua Báo cáo của HĐQT năm TC 2021, tổng kết nhiệm kỳ 5 năm 2017-2022, Kế hoạch hoạt động của HĐQT năm TC 2022 và kế hoạch 5 năm: 2022-2027	x	100%				
4	Thông qua Báo cáo của BKS năm TC 2021, tổng kết nhiệm kỳ 5 năm 2017-2022 và Kế hoạch hoạt động năm ngân sách 2022	x	100%				
5	Thông qua Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát	x	100%				
6	Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận và chi cổ tức năm TC 2021	x	100%				
7	Thông qua Kế hoạch kinh doanh năm TC 2022	x	100%				
8	Thông qua việc chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt là công ty kiểm toán độc lập cho Công ty Cổ phần Công nghệ Sao Bắc Đẩu năm TC 2022	x	100%				
9	Thông qua Kế hoạch tăng vốn 2022-2025 và các chương trình tăng vốn 2022-2023	x	100%				
10	Thông qua việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và thành viên kiểm soát nhiệm kỳ 2017-2022 và phê duyệt danh sách đề cử bầu TV HĐQT nhiệm kỳ mới.	x	100%				

2. Kết quả bầu cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2022-2027 như sau:

a) Bầu cử TV HĐQT

Trên cơ sở kết quả kiểm phiếu đã được thông qua, ĐH đã thống nhất bỏ nhiệm 7 thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022-2027 với kết quả bầu cử như sau:

STT	Họ tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ
1	Ông Nguyễn Đức Quang	11	91,86 % (trúng cử)
2	Ông Đặng Nam Sơn	10	91,85 % (trúng cử)
3	Ông Nguyễn Xuân Trường	10	91,81 % (trúng cử)
4	Ông Đỗ Văn Hào	10	86,15 % (trúng cử)
5	Ông Lê Hồng Phong	7	78,58 % (trúng cử)
6	Ông Nguyễn Tuấn Nghĩa	7	60,47 % (trúng cử)
7	Ông Nguyễn Việt Thắng	6	52,47 % (trúng cử)
8	Ông Lê Quốc Khánh	5	39,38 % (không trúng cử)
9	Ông Hoàng Hải Thịnh	ĐH biểu quyết đồng ý cho ứng viên rút khỏi tư cách ứng viên HĐQT	

b) Bầu cử TV BKS

Trên cơ sở kết quả kiểm phiếu đã được thông qua, ĐH đã thống nhất bổ nhiệm 3 thành viên BKS nhiệm kỳ 2022-2027 với kết quả bầu cử như sau:

STT	Họ tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ
1	Bà Mai Thị Thúy Mai	14	95,79 % (trúng cử)
2	Ông Ngô Tiến Mạnh	13	95,76 % (trúng cử)
3	Bà Đặng Thị Thanh Hương	12	95,74 % (trúng cử)

VI. Thông qua biên bản và nghị quyết Đại hội đồng cổ đông

- Ông Nguyễn Đức Quang, chủ tọa ĐH đã đọc dự thảo Biên bản ĐH và dự thảo các Nghị quyết của ĐH;
- ĐH không có ý kiến thêm và đã thống nhất với Biên bản và các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông của Công ty Cổ phần Công nghệ Sao Bắc Đẩu; giao cho HĐQT, BKS và TGD thực hiện theo đúng quy định của Pháp Luật. Kết quả biểu quyết:
 - o Đồng ý: 100 %; Không đồng ý: 0 %; Ý kiến khác: 0 %.

Ông Nguyễn Đức Quang, chủ tọa đã tuyên bố kết thúc ĐH lúc 11 giờ 30 phút cùng ngày. Biên bản này được lập tại chỗ và đã đọc cho mọi cổ đông có mặt cùng nghe.

TM Ban thư ký
Trưởng ban thư ký



Lê Nguyễn Anh Uyên

TM Đại hội
Chủ tọa



Nguyễn Đức Quang





CÔNG TY CP CÔNG NGHỆ
SAO BẮC ĐẪU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tp.HCM, ngày 16 tháng 07 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

CTY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ SAO BẮC ĐẪU

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17/06/2020, có hiệu lực từ ngày 01/01/2021;

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26/11/2019, có hiệu lực từ ngày 01/01/2021;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Công nghệ Sao Bắc Đẩu (“Công ty”);

Căn cứ các Tờ trình của Hội đồng quản trị (“**HĐQT**”), Báo cáo của **HĐQT** và Báo cáo của Ban kiểm soát (“**BKS**”) tại Đại hội đồng cổ đông (“**ĐHĐCĐ**”) thường niên năm 2022;

Căn cứ Biên bản họp **ĐHĐCĐ** thường niên năm 2022 của Công ty ngày 16/07/2022;

Căn cứ Biên bản Kiểm phiếu **ĐHĐCĐ** thường niên năm 2022 của Công ty ngày 16/07/2022.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua Báo cáo thường niên năm tài chính 2021 của Công ty; Thông tin chi tiết xem lại website Công ty: <https://saobacdau.vn/nha-dau-tu/bao-cao-thuong-nien>

Điều 2. Thông qua Báo cáo tài chính của công ty mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất của công ty cho năm tài chính 2020 kết thúc ngày 31/03/2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam – thành viên RSM Quốc tế. Thông tin chi tiết xem lại website Công ty: <https://saobacdau.vn/nha-dau-tu/bao-cao-tai-chinh>.

Điều 3. Thông qua Báo cáo của **HĐQT** năm tài chính 2021, tổng kết nhiệm kỳ 5 năm 2017-2022 (chi tiết xem tại Tài liệu **ĐHCD** 2022) và Kế hoạch hoạt động, ngân sách thu nhập của **HĐQT** năm tài chính 2022 và định hướng kế hoạch phát triển 5 năm như sau:

1. Kế hoạch hoạt động năm 2022:

- Về phát triển kinh doanh và quản trị hoạt động SXKD:

- Định hình lại vai trò, trách nhiệm, quyền hạn của **HĐQT** trước **Cổ đông**; Thúc đẩy việc thực hiện thành công chuyển đổi số trong Công ty;
- Đảm bảo việc hỗ trợ cần thiết để Ban TGD thực hiện thành công các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2022 do **ĐHĐCĐ** giao;

- Trực tiếp tham gia và hỗ trợ bộ máy điều hành xây dựng, củng cố các thị trường truyền thống và các khách hàng chiến lược.
- **Về quản trị tài chính và quản trị rủi ro:**
 - Ưu tiên tái cấu trúc các hoạt động đầu tư, xử lý công nợ tồn đọng trong các năm vừa qua;
 - Từng bước nâng cao hình ảnh SBD Corp. và cổ phiếu SBD trên thị trường tài chính;
 - Từng bước củng cố nguồn lực tài chính nội tại, đảm bảo kế hoạch tăng vốn 2022 thành công.
- **Về Văn hoá doanh nghiệp:** Củng cố xây dựng lại văn hoá doanh nghiệp theo truyền thống của SBD.
- **Về xây dựng nhân lực:** Xây dựng kế hoạch kế thừa cho các vị trí lãnh đạo cấp cao. Tái cơ cấu và củng cố, trẻ hoá bộ máy quản lý và lãnh đạo phù hợp với tình hình thực tế.
- **Về đầu tư cho Khoa học công nghệ:** Tiếp tục đầu tư cho công tác khoa học và công nghệ, tập trung cho nghiên cứu các lĩnh vực công nghệ mới, phù hợp với xu hướng lớn (megatrends) trên thế giới và Việt Nam.

2. Ngân sách HĐQT năm tài chính 2022

- Năm TC 2022 là năm kết thúc nhiệm kỳ 5 năm của HĐQT: 2017-2022 vì vậy ngân sách HĐQT năm TC 2022 (bao gồm thù lao cho các TV HĐQT, thu nhập các Hội đồng/ Tiểu ban, Văn phòng HĐQT, tổ chức hội nghị, tư vấn...): sẽ chia ra 2 giai đoạn như sau:
 - **Giai đoạn 1:** từ 01/04/2022 đến 31/07/2022 (kết thúc nhiệm kỳ): 4 tháng ~2,25 tỷ, trung bình 560 triệu/tháng;
 - **Giai đoạn 2:** từ 01/08/2022 đến 31/03/2023 (bắt đầu nhiệm kỳ mới): 8 tháng ~2,56 tỷ, trung bình 320 triệu/tháng.
- Tổng chi phí cho HĐQT năm TC 2022 không vượt quá 4,81 tỷ.

3. Định hướng và kế hoạch phát triển 5 năm 2022-2026

- **Về định hướng phát triển kinh doanh và quản trị hoạt động SXKD:** Giữ vững và củng cố thị phần hiện có của Công ty về dịch vụ CNTT, chuyển hướng phát triển kinh doanh sang các lĩnh vực dịch vụ sử dụng công nghệ cao theo xu hướng lớn (megatrends) của thế giới và Việt Nam.
- **Về quản trị tài chính và quản trị rủi ro:** Xây dựng hệ thống giám sát thường xuyên theo chuẩn mực quốc tế để đảm bảo giảm thiểu tối đa các rủi ro trong tài chính và quản trị. Tăng năng lực tài chính cho Công ty, sau 5 năm vốn Điều lệ của Công ty ở mức 200-250 tỷ.
- **Về văn hoá doanh nghiệp:** Củng cố và xây dựng nền văn hoá doanh nghiệp lành mạnh.
- **Về xây dựng nhân lực:** Có kế hoạch phát hiện, thu hút, bồi dưỡng nhân kế cận lực trẻ, nhiệt tình, chính trực, phù hợp với văn hoá doanh nghiệp.

- **Về đầu tư cho Khoa học công nghệ:** Cam kết tiếp tục tạo quỹ và nguồn chi phí cho các hoạt động nghiên cứu công nghệ cao, mới.

Điều 4. Thông qua Báo cáo của BKS năm tài chính 2021, tổng kết nhiệm kỳ 5 năm 2017-2022 (*chi tiết xem tại Tài liệu ĐHCĐ 2022*), Kế hoạch hoạt động, ngân sách BKS năm tài chính 2022 và kế hoạch hoạt động nhiệm kỳ 5 năm như sau:

1. Kế hoạch hoạt động năm 2022

- Tham gia tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2023.
- Phối hợp và Giám sát hoạt động của HĐQT, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý trong quá trình điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như công tác đầu tư, xây dựng của Công ty theo quy định của Điều lệ;
- Kiểm soát và xem xét việc thực hiện Kế hoạch Ngân sách năm tài chính 2022-2023 của Công ty;
- Giám sát và kiểm tra định kỳ hàng quý và đột xuất các Báo cáo tài chính và các hoạt động của Công ty theo quy chế hoạt động của Ban kiểm soát;
- Kiểm tra định kỳ hàng quý và đột xuất có liên quan đến công tác tổ chức thực hiện các quyết định của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT và Ban tổng giám đốc;
- Tham gia vào và tư vấn việc lựa chọn Công ty kiểm toán, đàm phán ký hợp đồng với Công ty kiểm toán, giám sát công việc của Công ty kiểm toán và các bộ phận tài chính, kế toán trong các hoạt động kiểm toán độc lập của Công ty kiểm toán.
- Xem xét Thư quản lý của Công ty Kiểm toán và làm việc với các bên có liên quan;
- Thu thập thông tin, trao đổi, giao tiếp với Cổ đông và xử lý các vấn đề theo yêu cầu của Cổ đông (nếu có);
- Xem xét và thực hiện sự tuân thủ về thành phần, cơ chế hoạt động của Ban kiểm soát theo quy định của Điều lệ và các quy định của pháp luật liên quan.

2. Ngân sách hoạt động BKS năm TC 2022

- Năm tài chính 2021-2022 là năm kết thúc nhiệm kỳ 5 năm của BKS: 2017-2022, chuyển tiếp để bắt đầu nhiệm kỳ mới 5 năm của BKS 2022-2026, vì vậy ngân sách BKS năm tài chính 2022 (bao gồm phục cấp BKS, chi phí hoạt động, công tác...) sẽ chia ra 2 giai đoạn như sau:
 - **Giai đoạn 1:** từ 01/04/2022 đến 31/07/2022 (kết thúc nhiệm kỳ): 4 tháng ~**88 triệu, trung bình 22 triệu/tháng.**
 - **Giai đoạn 2:** từ 01/08/2022 đến 31/03/2023 (bắt đầu nhiệm kỳ mới): 8 tháng ~**640 triệu, trung bình 80 triệu/tháng.**
- Ngân sách BKS nhiệm kỳ mới tăng so với nhiệm kỳ cũ là do thay đổi cơ cấu nhân sự, cách thức làm việc, tăng cường hoạt động giám sát tài chính kế toán đi vào thực chất, chuyển đổi công việc từ Tiểu ban tài chính thuộc HĐQT qua cho BKS, nên ngân sách BKS nhiệm kỳ mới sẽ thay đổi so với nhiệm kỳ trước đây.
- Tổng chi phí cho BKS năm TC 2022 không vượt quá **728 triệu.**

3. Kế hoạch hoạt động của BKS nhiệm kỳ 5 năm tiếp theo (2022-2027):

- Ban kiểm soát thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty thông qua việc ban hành Quy chế hoạt động.
- Lập báo cáo đánh giá và kế hoạch hoạt động trình Đại hội đồng cổ đông xem xét phê duyệt hàng năm và triển khai công việc theo Kế hoạch năm đã được thông qua;
- Tiến hành kiểm soát định kỳ tập trung 4 lần/năm để thẩm định Báo cáo tài chính quý và cả năm của Công ty.
- Ban kiểm soát sẽ tự chủ động công việc trong giám sát kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo.
- Kiểm kê tài sản và quỹ tiền mặt định kỳ theo quy định, kiểm soát việc sử dụng vốn và tài sản đúng mục đích và hiệu quả.
- Ngoài ra, khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm Điều lệ, quy chế, quy định của Công ty, hoặc nhận thấy có phát sinh các vấn đề cần kiểm soát mà cổ đông quan tâm, Ban kiểm soát sẽ tổ chức làm việc bất thường theo thời gian phù hợp với nội dung phát sinh cần kiểm soát.
- Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật doanh nghiệp hiện hành, Điều lệ Công ty và các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.
- Tham gia cùng HĐQT đề xuất Đại hội đồng cổ đông lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập, xem xét thư quản lý của kiểm toán độc lập và ý kiến phản hồi lãnh đạo Công ty.
- Trình báo cáo thẩm định Báo cáo tài chính, thẩm định báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh hàng năm của Công ty lên Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.
- Duy trì chế độ họp định kỳ, làm việc và thông tin thường xuyên trong Ban kiểm soát. Phát huy hơn nữa việc phân tích tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và đưa ra những ý kiến đề xuất cho HĐQT/BTGD trong tất cả các mặt hoạt động của Công ty.

Điều 5. Thông qua Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty và giao Ban kiểm soát ban hành.

Điều 6. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận và chi cổ tức năm tài chính 2021 như sau:

a) Phân phối lợi nhuận

I	Cổ tức	
1	Tổng số cổ phiếu đã phát hành	11.500.000 cổ phần
2	Số cổ phiếu đang lưu hành	11.500.000 cổ phần
3	Tỷ lệ cổ tức chi trả	6.5 % (tương ứng 650 đồng/cổ phần)
4	Tổng số cổ tức chi trả	7.475.000.000
5	Hình thức chi trả cổ tức	Bằng cổ phiếu
6	Thời gian chi trả cổ tức	Dự kiến thực hiện trong quý 2 năm tài chính 2022

II		Phương án phân phối lợi nhuận 2021
1	Tổng LNST chưa phân phối tại ngày 31/03/2022, bao gồm:	13.538.249.186
1.1	LNST chưa phân phối lũy kế của kỳ trước	1.922.556.084
1.2	LNST chưa phân phối của kỳ kế toán từ ngày 01/04/2021 – 31/03/2022	11.615.693.102
2	Chia cổ tức ở mức 6.5%	7.475.000.000
3	Trích bổ sung quỹ PTKHCN	0
4	LNST chưa phân phối còn lại	6.063.249.186

b) Báo cáo tình hình biến động Quỹ Đầu tư Phát triển

Quỹ Đầu tư Phát triển tại ngày 01/04/2021:	840.139.770 đồng
Sử dụng trong năm tài chính 2021 (chuyển sang quỹ PTKHCN)	840.139.770 đồng
Quỹ Đầu tư Phát triển còn lại tại ngày 01/04/2022	0 đồng

c) Báo cáo tình hình Quỹ Phát triển Khoa học và Công nghệ (PTKHCN)

Quỹ Phát triển Khoa học Công nghệ tại ngày 01/04/2021	2.816.898.475 đồng
Bổ sung quỹ PTKHCN từ quỹ Đầu tư phát triển	840.139.770 đồng
Bổ sung quỹ PTKHCN từ LNST chưa phân phối	1.659.860.230 đồng
Sử dụng trong năm tài chính 2021	2.039.756.289 đồng
Quỹ Phát triển Khoa học Công nghệ còn lại	3.277.142.186 đồng

Điều 7. Thông qua Kế hoạch kinh doanh năm tài chính 2022 như sau:

1. Công ty SBD Mẹ

ĐVT: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2021	Kế hoạch 2022	So với năm 2021
2	Lợi nhuận sau thuế	11.615.693.102	15.000.000.000	3.384.306.898
3	Cổ tức CĐ Công ty Mẹ	6,5%	8%	Tăng 2%

2. Hợp nhất (SBD Mẹ và các Công ty con)

ĐVT: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2021	Kế hoạch 2022	So với năm 2021
1	Doanh thu hợp nhất	855.361.796.180	1.000.000.000.000	Tăng 16 %
2	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	7.626.132.662	14.500.000.000	Tăng 190 %

Điều 8. Thông qua việc chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam – thành viên RSM Quốc tế là công ty kiểm toán độc lập cho Công ty Cổ phần Công nghệ Sao Bắc Đẩu năm tài chính 2022. Lĩnh vực kiểm toán bao gồm: Kiểm toán công ty mẹ và Kiểm toán hợp nhất.

- Trong trường hợp việc hợp tác với Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam – thành viên RSM Quốc tế không thành công, ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định việc lựa chọn một công ty kiểm toán độc lập khác được Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước (UBCK NN) cho phép kiểm toán cho các công ty đại chúng để thực hiện kiểm toán tài chính năm tài chính 2022 cho Công ty.

Điều 9. Thông qua Kế hoạch tăng vốn và các chương trình phát hành cổ phần tăng vốn giai đoạn 2022-2025 như sau:

Nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển sản xuất kinh doanh, tăng trưởng cũng như chiến lược chuyển đổi số, đáp ứng các xu hướng công nghệ lớn (megatrends) trên thế giới và Việt Nam; để đảm bảo nhu cầu vốn cho hoạt động và đảm bảo các chỉ tiêu tài chính lành mạnh, an toàn và có uy tín với các tổ chức tín dụng, HĐQT dự kiến Công ty cần tăng thêm từ 100 tới 135 tỷ vốn hoạt động trong giai đoạn năm tài chính 2022-2025.

Theo kế hoạch này, Công ty sẽ phát hành cổ phần tăng vốn theo 4 chương trình, giá phát hành đều ở mức không thấp hơn 10.000 VNĐ/cổ phần:

1. Phát hành cổ phần tăng vốn từ Lợi nhuận chưa phân phối giữ lại: Năm 2022-2023: 7,475 tỷ; năm 2023-2024: 8.0 tỷ; năm 2024-2025: 8.0 tỷ; Năm 2025-2026: 10.0 tỷ.
2. Phát hành cổ phần tăng vốn từ cổ đông hiện hữu vào các năm 2022-2023 và 2023-2024 với tỷ lệ 10%; Năm 2022-2023: 11,5 tỷ; năm 2023-2024: ~20 tỷ (dự kiến).
3. Phát hành cổ phiếu ưu đãi (ESOP) cho CBCNV hàng năm, với tỷ lệ dự kiến từ 2% đến

không quá 3% vốn điều lệ: Năm 2022-2023: 3.0 tỷ; năm 2023-2024: 4.0 tỷ; năm 2024-2025: 5.0 tỷ; Năm 2025-2026: 5.0 tỷ;

4. Phát hành 5.000.000 (5 triệu) cổ phiếu ưu đãi hoặc cổ phiếu phổ thông cho các cá nhân hoặc tổ chức là đối tác chiến lược trong 2 năm tài chính 2022-2023 hoặc 2023-2024.

Cụ thể các chỉ tiêu doanh số, lợi nhuận và kế hoạch các chương trình phát hành tăng vốn như Bảng tổng hợp dưới đây

BẢNG TỔNG HỢP KẾ HOẠCH TĂNG VỐN GIAI ĐOẠN 2022-2026:

STT	CHỈ TIÊU	LOẠI CỔ PHẦN PHÁT HÀNH	2022-2023 (tỷ, làm tròn)	2023-2024 (tỷ, làm tròn)	2024-2025 (tỷ, làm tròn)	2025-2026 (tỷ, làm tròn)	TỔNG VỐN TĂNG 2022-2026 (tỷ, làm tròn)	TỶ LỆ TĂNG VỐN
1	DOANH SỐ KẾ HOẠCH DỰ KIẾN		1.000,0	1.100,0	1.250,0	1.500,0		
2	LỢI NHUẬN SAU THUÊ KẾ HOẠCH TỐI THIỂU DỰ KIẾN		9,0	11,0	12,5	15,0		
3	VỐN ĐIỀU LỆ ĐẦU NĂM TÀI CHÍNH		115,0	137,0	199,0	232,0		
4	TĂNG VỐN TRONG NĂM TÀI CHÍNH SAU KHI PHÁT HÀNH CP		22	62	33	15,0	132,0	100%
4.1	PHÁT HÀNH CP TỪ LỢI NHUẬN SAU THUÊ CHƯA PHÂN PHỐI	PHỔ THÔNG	7,5	8,0	8,0	10,0	33,5	25,4%
4.2	PHÁT HÀNH CP CHO CỔ ĐÔNG HIỆN HỮU VỚI TỶ LỆ 10%	PHỔ THÔNG	11,5		20,0		31,5	23,9%
4.3	PHÁT HÀNH CP ESOP CHO NLĐ TRONG GROUP	ƯU ĐÃI/PHỔ THÔNG	3,0	4,0	5,0	5,0	17,0	12,9%
	TỶ LỆ PHÁT HÀNH CP ESOP TRÊN SỐ CP ĐANG LƯU HÀNH		2,61%	2,92%	2,51%	2,16%		

4.4	PHÁT HÀNH CP CHO CÁ NHÂN NGOÀI CTY VÀ/HOẶC ĐỐI TÁC CHIẾN LƯỢC	ƯU ĐÃI HOẶC PHỔ THÔNG	50,0				50,0	37,9%
5	VỐN ĐIỀU LỆ CUỐI NĂM		137,0	199,0	232,0	247,0	247,0	

Điều 10. Thông qua Kế hoạch tăng vốn cụ thể trong năm 2022-2023 như sau:

- 10.1** Phát hành cổ phần tăng vốn từ Lợi nhuận chưa phân phối giữ lại: Năm 2022-2023: 7,475 tỷ; năm 2023-2024, dựa trên mức lợi nhuận sau thuế chưa phân phối, HĐQT công ty sẽ trình ĐHCĐ cụ thể tại Đại hội thường niên năm 2023; dự kiến mức phát hành: 8,0 tỷ;
- 10.2** Phát hành tăng vốn cho CĐ hiện hữu trong năm năm 2022-2023 với tỷ lệ 10%, giá phát hành không thấp hơn 10.000 VNĐ/cổ phần, số lượng CP phát hành: 1.150.000, tổng giá trị dự kiến thu về: 11,5 tỷ.
- 10.3** Phát hành cổ phiếu ưu đãi hoặc cổ phiếu phổ thông cho CBCNV hàng năm, với dự kiến: Năm 2022-2023: 3.0 tỷ, chiếm tỷ lệ 2,61% vốn điều lệ hiện tại; năm 2023-2024: 4,0 tỷ, chiếm không quá 2,92% vốn điều lệ dự kiến;
- 10.4** Phát hành 5.000.000 (5 triệu) cổ phiếu ưu đãi hoặc cổ phiếu phổ thông cho các cá nhân hoặc tổ chức là cổ đông hoặc đối tác chiến lược trong 2 năm tài chính 2022-2023 hoặc 2023-2024.
- Ủy quyền cho HĐQT quyết định chi tiết các chương trình phát hành 10.1; 10.2; 10.3; 10.4 và giao HĐQT thực hiện ngay sau khi được các cơ quan chức năng, UBCK Nhà nước phê duyệt.
 - Ủy quyền cho HĐQT quyết định sửa đổi Điều lệ ở các điều khoản quy định tăng vốn sau khi phát hành thành công. Cụ thể là Phụ lục của Điều lệ.
 - Chi tiết 4 chương trình phát hành như sau:

10.1 Chương trình phát hành cổ phần thưởng cho cổ đông hiện hữu từ lợi nhuận chưa phân phối:

- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 11.500.000 cổ phiếu
- Tỷ lệ phát hành: 6.5%. Cổ đông sở hữu 1000 cổ phần được thưởng 65 cổ phần. Số cổ phần lẻ không được tính.
- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 747.500 cổ phiếu
- Giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Tổng giá trị cổ phiếu phát hành theo dự kiến không vượt quá: 7.475.000.000 VNĐ

- Mục đích phát hành: Bổ sung vốn hoạt động cho Công ty
- Đối tượng phát hành: Cổ đông của Công ty chốt tại thời điểm công bố.
- Thời gian thực hiện: ngay sau khi được UBCK NN phê duyệt
- Phương án triển khai chi tiết: Ủy quyền cho HĐQT quyết định/hoàn thiện các nội dung liên quan đến việc phát hành. Giao HĐQT triển khai chi tiết việc xin phép, thực hiện cụ thể sau niêm yết, thay đổi Phụ lục 1 ghi nhận vốn của Điều lệ, đăng ký việc tăng vốn với các cơ quan nhà nước.

10.2 Chương trình phát hành cổ phần cho cổ đông hiện hữu:

- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 11.500.000 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành, không vượt quá: 1.150.000 cổ phiếu
- Giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Tổng giá trị cổ phiếu phát hành theo dự kiến, không vượt quá: 11.500.000.000 VNĐ
- Mục đích phát hành: Bổ sung vốn hoạt động cho Công ty
- Đối tượng phát hành: Cổ đông của Công ty chốt tại thời điểm công bố.
- Tỷ lệ phát hành: 10%. Cổ đông sở hữu 10 cổ phần được nhận 1 quyền mua. Số cổ phần lẻ dưới 10 cổ phần được bỏ qua, không tính.
- Thời gian thực hiện: ngay sau khi được UBCK NN phê duyệt
- Phương án triển khai chi tiết: Ủy quyền cho HĐQT quyết định/hoàn thiện các nội dung liên quan đến việc phát hành, bao gồm việc quyết định phân phối số quyền mua lẻ và số quyền mua không thực hiện. Giao HĐQT triển khai chi tiết việc xin phép, thực hiện cụ thể sau niêm yết, thay đổi Phụ lục ghi nhận vốn của Điều lệ, đăng ký việc tăng vốn với các cơ quan nhà nước.

10.3 Chương trình phát hành cổ phiếu cho CBCNV (ESOP)

- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu ưu đãi cổ tức hoặc cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000/cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 11.500.000 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu ESOP dự kiến phát hành: 300.000 cổ phiếu
- Giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Tổng giá trị cổ phiếu ESOP phát hành theo dự kiến: 3.000.000.000 tỷ VNĐ
- Mục đích phát hành: Bổ sung vốn hoạt động cho Công ty, tăng tính cạnh tranh và tinh thần gắn kết của CBCNV với Công ty

- Đối tượng chào bán: CBCNV Công ty Cổ phần Công nghệ Sao Bắc Đẩu theo danh sách được HĐQT phê duyệt.
- Hạn chế chuyển nhượng: được HĐQT phê duyệt tại thời điểm phát hành, theo quy định của pháp luật.
- Thời gian thực hiện: ngay sau khi được UBCK NN phê duyệt
- Phương án triển khai chi tiết: Giao và ủy quyền cho HĐQT quyết định/hoàn thiện các nội dung liên quan đến việc phát hành cổ phiếu ưu đãi cho CBCNV theo chương trình ESOP, bao gồm:
 - o Xác định tiêu chí và danh sách CBCNV đủ điều kiện và số lượng cổ phiếu cụ thể cho từng nhân viên;
 - o Sửa đổi, bổ sung phương án phát hành phù hợp với yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước và quy định của Pháp luật;
 - o Quyết định mức cổ tức ưu đãi, số lượng và thời hạn hạn chế chuyển nhượng, số lượng và thời hạn chuyển đổi sang cổ phiếu phổ thông, quy định mua lại, và các điều kiện khác liên quan đến cổ tức ưu đãi;
 - o Quyết định các công việc khác liên quan đến việc triển khai phương án phát hành này;
 - o Giao HĐQT triển khai chi tiết việc xin phép, thực hiện cụ thể sau niêm yết, thay đổi Phụ lục ghi nhận vốn của Điều lệ, đăng ký việc tăng vốn với các cơ quan nhà nước.

10.4 Chương trình phát hành cổ phiếu cho cá nhân hoặc/và đối tác chiến lược

- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu ưu đãi cổ tức hoặc Cổ phiếu phổ thông
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 11.500.000 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành, không vượt quá: 5.000.000 cổ phiếu
- Giá phát hành, không thấp hơn: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Tổng giá trị cổ phiếu phát hành theo dự kiến, không vượt quá: 50.000.000.000 VNĐ
- Mục đích phát hành: Bổ sung vốn hoạt động cho Công ty
- Đối tượng phát hành: Các cá nhân và đối tác chiến lược quan tâm.
- Thời gian thực hiện: ngay sau khi được UBCK NN phê duyệt
- Phương án triển khai chi tiết: Ủy quyền cho HĐQT quyết định/hoàn thiện các nội dung liên quan đến việc phát hành, bao gồm việc quyết định tiêu chí lựa chọn đối tác và mức cổ tức ưu đãi, hạn chế chuyển nhượng, thời điểm chuyển đổi sang cổ phiếu phổ thông (nếu có), chính sách mua lại,... nếu là cổ phiếu ưu đãi. Giao HĐQT triển khai chi tiết việc xin phép, thực hiện cụ thể sau niêm yết, thay đổi Phụ lục ghi nhận vốn của Điều lệ, đăng ký việc tăng vốn với các cơ quan nhà nước.

Điều 11. Thông qua việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và thành viên kiểm soát nhiệm kỳ 2017-2022 như sau:

a) Miễn nhiệm TV HĐQT nhiệm kỳ 2017-2022 gồm 07 thành viên:

- Ông Nguyễn Đức Quang
- Ông Trần Tuyên Đức
- Ông Trần Anh Tuấn
- Ông Hoàng Hải Thịnh
- Ông Lê Hồng Phong
- Ông Đỗ Văn Hào
- Ông Nguyễn Việt Thắng

b) Miễn nhiệm TV BKS nhiệm kỳ 2017-2022 gồm 03 thành viên:

- Bà Mai Thị Thúy Mai
- Bà Nguyễn Thị Minh Huân
- Bà Nguyễn Thị Thu Hiền

Điều 12. Thông qua kết quả bầu Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2027 như sau:

a) **Hội đồng quản trị:**

- Thống nhất số lượng thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022-2027 là **07** thành viên.
- Bổ nhiệm các Ông sau đây làm thành viên Hội đồng quản trị công ty nhiệm kỳ 2022-2027:
 - Ông Nguyễn Đức Quang với số phiếu trúng cử: 11 tỷ lệ: 91,86%
 - Ông Đặng Nam Sơn với số phiếu trúng cử: 10, tỷ lệ: 91,85%
 - Ông Nguyễn Xuân Trường với số phiếu trúng cử: 10, tỷ lệ: 91,81%
 - Ông Đỗ Văn Hào với số phiếu trúng cử: 10, tỷ lệ: 86,15%
 - Ông Lê Hồng Phong với số phiếu trúng cử: 7, tỷ lệ: 78,58%
 - Ông Nguyễn Tuấn Nghĩa với số phiếu trúng cử: 7, tỷ lệ: 60,47%
 - Ông Nguyễn Việt Thắng với số phiếu trúng cử: 6, tỷ lệ: 52,47%

b) **Ban kiểm soát:**

- Thống nhất số lượng thành viên BKS nhiệm kỳ 2022-2027 là **03** thành viên
- Bổ nhiệm các Ông/Bà sau đây làm thành viên BKS công ty nhiệm kỳ 2022-2027:
 - Bà Mai Thị Thúy Mai với số phiếu trúng cử: 14, tỷ lệ: 95,79%

- Ông Ngô Tiến Mạnh với số phiếu trúng cử: 13, tỷ lệ: 95,76%
- Bà Đặng Thị Thanh Hương với số phiếu trúng cử: 12, tỷ lệ: 95,74%

Nghị quyết này được ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Công Nghệ Sao Bắc Đẩu phê duyệt toàn văn tại cuộc họp. HĐQT căn cứ nội dung Nghị quyết này để triển khai thực hiện.

TM BAN THỨ KÝ ĐẠI HỘI



LÊ NGUYỄN ANH UYÊN

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



NGUYỄN ĐỨC QUANG

C.P. ★ H.A.

Số: 04/2022/TTr-ĐHĐCĐ

Tp.HCM, ngày 08 tháng 07 năm 2022

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Công Nghệ Sao Bắc Đầu

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông
Công ty cổ phần Công Nghệ Sao Bắc Đầu

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020, có hiệu lực từ ngày 01/01/2021;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các quy định pháp luật có liên quan;
- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty Đại chúng tại Nghị định 155/2020/NĐ-CP;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty cổ phần Công Nghệ Sao Bắc Đầu;

Ban kiểm soát (“BKS”) Công ty cổ phần Công Nghệ Sao Bắc Đầu (SBD Corp”) kính trình Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ) xem xét và thông qua Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát SBD Corp theo quy định của Luật doanh nghiệp 2020, Luật chứng khoán 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành như tài liệu kèm theo:

Tài liệu kèm theo: Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát SBD Corp.

Trân trọng!

T/M BAN KIỂM SOÁT

TRƯỞNG BAN

CÔNG TY
CỔ PHẦN
CÔNG NGHỆ
SAO BẮC ĐẦU
QUẬN 7-T.P.HỒ CHÍ MINH

MAI THỊ THÚY MAI

TP. Hồ Chí Minh, ngày ... tháng ... năm 2022

DỰ THẢO

QUY CHẾ

TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ SAO BẮC ĐẪU

- Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Công nghệ Sao Bắc Đẩu;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số ... ngày 16 tháng 07 năm 2022;
- Căn cứ vào trách nhiệm và quyền hạn của Ban kiểm soát.

Ban kiểm soát Công ty cổ phần Công Nghệ Sao Bắc Đẩu ban hành Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát, bao gồm các nội dung sau:

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát quy định cơ cấu tổ chức nhân sự, tiêu chuẩn, điều kiện, quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát và các thành viên Ban kiểm soát theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và các quy định khác có liên quan.
2. Đối tượng áp dụng: Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát được áp dụng cho Ban kiểm soát và các thành viên Ban Kiểm soát.

Điều 2. Nguyên tắc hoạt động của Ban kiểm soát

Ban kiểm soát làm việc theo nguyên tắc tập thể. Các thành viên của Ban kiểm soát chịu trách nhiệm cá nhân về phần việc của mình và cùng chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông, trước pháp luật về các công việc, quyết định của Ban Kiểm soát.

Chương II THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT (KIỂM SOÁT VIÊN)

Điều 3. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của thành viên Ban Kiểm soát

1. Tuân thủ đúng pháp luật, Điều lệ công ty, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và đạo đức nghề nghiệp trong thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao.
2. Thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp tối đa của Công ty.
3. Trung thành với lợi ích của Công ty và cổ đông; không lạm dụng địa vị, chức vụ và sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh, tài sản khác của Công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác.
4. Nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.
5. Trường hợp vi phạm quy định tại các khoản 1, 2, 3 và 4 Điều này mà gây thiệt hại cho Công ty hoặc người khác thì thành viên Ban kiểm soát phải chịu trách nhiệm cá nhân hoặc liên đới bồi thường thiệt hại đó. Thu nhập và lợi ích khác mà thành viên Ban Kiểm soát có được do vi phạm phải hoàn trả cho Công ty.
6. Trường hợp phát hiện có thành viên Ban kiểm soát vi phạm trong thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao thì phải thông báo bằng văn bản đến Ban kiểm soát, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và khắc phục hậu quả.

Điều 4. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Ban kiểm soát

1. Ban kiểm soát có 03 thành viên, nhiệm kỳ của thành viên Ban Kiểm soát không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.
2. Thành viên Ban kiểm soát không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty.
3. Ban kiểm soát phải có hơn một nửa số thành viên thường trú ở Việt Nam.
4. Trường hợp thành viên Ban Kiểm soát có cùng thời điểm kết thúc nhiệm kỳ mà thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ mới chưa được bầu thì thành viên Ban kiểm soát đã hết nhiệm kỳ vẫn tiếp tục thực hiện quyền và nghĩa vụ cho đến khi thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ mới được bầu và nhận nhiệm vụ.

Điều 5. Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Ban kiểm soát

1. Thành viên Ban kiểm soát phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:
 - a) Không thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật doanh nghiệp;
 - b) Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của Công ty;
 - c) Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và người quản lý khác;
 - d) Không phải là người quản lý Công ty, không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty;
 - đ) Không được làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;

e) Không được là thành viên hay nhân viên của tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty trong 03 năm liền trước đó;

g) Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của pháp luật có liên quan và Điều lệ công ty.

2. Ngoài các tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại khoản 1 Điều này, thành viên Ban kiểm soát công ty đại chúng theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 88 của Luật Doanh nghiệp không được là người có quan hệ gia đình của người quản lý doanh nghiệp của Công ty và công ty mẹ; người đại diện phần vốn của doanh nghiệp, người đại diện phần vốn nhà nước tại Công ty mẹ và tại Công ty.

Điều 6. Trưởng Ban kiểm soát

1. Trưởng Ban kiểm soát phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành có liên quan đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp (trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định tiêu chuẩn khác cao hơn).

2. Trưởng Ban kiểm soát do Ban kiểm soát bầu trong số các thành viên Ban kiểm soát; việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm theo nguyên tắc đa số.

3. Quyền và nghĩa vụ của Trưởng Ban kiểm soát do Điều lệ công ty quy định.

Điều 7. Đề cử, ứng cử thành viên Ban kiểm soát

1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên hoặc một tỷ lệ khác nhỏ hơn theo quy định tại Điều lệ công ty có quyền đề cử người vào Ban kiểm soát. Trường hợp Điều lệ công ty không có quy định khác, việc đề cử người vào Ban Kiểm soát thực hiện như sau:

a) Các cổ đông phổ thông hợp thành nhóm để đề cử người vào Ban kiểm soát phải thông báo về việc hợp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông;

b) Căn cứ số lượng thành viên Ban Kiểm soát, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản này được quyền đề cử một hoặc một số người theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông làm ứng cử viên Ban kiểm soát. Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và các cổ đông khác đề cử.

2. Trường hợp số lượng ứng cử viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Ban kiểm soát đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát. Việc Ban Kiểm soát đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật.

Điều 8. Cách thức bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát

1. Việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

2. Việc biểu quyết bầu thành viên Ban kiểm soát phải thực hiện bằng hình thức bỏ phiếu kín theo phương thức bầu phổ thông, theo đó mỗi đại biểu có tổng số quyền biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền hợp pháp); Đại biểu có quyền

bầu cho số lượng ít hơn, hoặc tối đa bằng với số lượng thành viên BKS đã được đại hội thông qua, không được bầu nhiều hơn.

Người trúng cử thành viên Ban kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy định tại quy chế bầu cử hoặc Điều lệ công ty.

Điều 9. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát

1. Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm thành viên Ban Kiểm soát trong trường hợp sau đây:

- a) Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Ban Kiểm soát theo quy định tại Điều 169 của Luật Doanh nghiệp;
- b) Có đơn từ chức và được chấp thuận;
- c) Trường hợp khác do Điều lệ công ty quy định.

2. Đại hội đồng cổ đông bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát trong trường hợp sau đây:

- a) Không hoàn thành nhiệm vụ, công việc được phân công;
- b) Không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;
- c) Vi phạm nhiều lần, vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của thành viên Ban kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty;
- d) Trường hợp khác theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

Điều 10. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát

1. Trường hợp đã xác định được ứng cử viên Ban kiểm soát, Công ty phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu 10 ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu, ứng cử viên Ban kiểm soát phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của công ty nếu được bầu làm thành viên Ban kiểm soát. Thông tin liên quan đến ứng cử viên Ban Kiểm soát được công bố bao gồm:

- a) Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;
- b) Trình độ chuyên môn;
- c) Quá trình công tác;
- d) Các chức danh quản lý khác;
- đ) Lợi ích có liên quan tới Công ty và các bên có liên quan của Công ty;
- e) Các thông tin khác (nếu có) theo quy định tại Điều lệ công ty;
- g) Công ty phải có trách nhiệm công bố thông tin về các công ty mà ứng cử viên đang nắm giữ các chức danh quản lý và các lợi ích có liên quan tới Công ty của ứng cử viên Ban kiểm soát (nếu có).

2. Việc thông báo về kết quả bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát thực hiện theo các quy định hướng dẫn về công bố thông tin.

Chương III BAN KIỂM SOÁT

Điều 11. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của Ban kiểm soát

1. Ban Kiểm soát thực hiện phối hợp và giám sát Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty.
2. Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.
3. Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hằng năm, 06 tháng và hàng quý của Công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị và trình báo cáo thẩm định tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên; Rà soát hợp đồng, giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông và đưa ra khuyến nghị về hợp đồng, giao dịch cần có phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông.
4. Rà soát, kiểm tra và đánh giá quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của Công ty.
5. Xem xét sổ kế toán, ghi chép kế toán và các tài liệu khác của Công ty, công việc quản lý, điều hành hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết hoặc theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông hoặc theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 Luật Doanh nghiệp.
6. Khi có yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Ban kiểm soát thực hiện kiểm tra trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kết thúc kiểm tra, Ban kiểm soát phải báo cáo về những vấn đề được yêu cầu kiểm tra đến Hội đồng quản trị và cổ đông hoặc nhóm cổ đông có yêu cầu. Việc kiểm tra của Ban kiểm soát quy định tại khoản này không được cản trở hoạt động bình thường của Hội đồng quản trị, không gây gián đoạn điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.
7. Kiến nghị Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, giám sát và điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.
8. Khi phát hiện có thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc vi phạm quy định tại Điều 165 Luật doanh nghiệp phải thông báo ngay bằng văn bản cho Hội đồng quản trị, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả.
9. Tham dự và tham gia thảo luận tại các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và các cuộc họp khác của Công ty.
10. Được quyền sử dụng các ý kiến tư vấn độc lập của các đơn vị ngoài Công ty để thực hiện nhiệm vụ được giao.
11. Ban kiểm soát có thể tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị trước khi trình báo cáo, kết luận và kiến nghị lên Đại hội đồng cổ đông.

12. Kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Công ty theo đề nghị của cổ đông.
13. Yêu cầu Hội đồng quản trị phải triệu tập họp bất thường Đại hội đồng cổ đông.
14. Thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 30 ngày trong trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 3 Điều 140 Luật Doanh nghiệp.
15. Đề nghị Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị.
16. Xem xét, trích lục, sao chép một phần hoặc toàn bộ nội dung kê khai Danh sách người có liên quan và lợi ích có liên quan được kê khai quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 164 Luật Doanh nghiệp.
17. Đề xuất và kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty; tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra các hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết.
18. Chịu trách nhiệm trước cổ đông về hoạt động giám sát của mình.
19. Giám sát tình hình tài chính Công ty, việc tuân thủ pháp luật của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, người quản lý khác trong các hoạt động.
20. Đảm bảo phối hợp hoạt động với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và cổ đông.
21. Trường hợp phát hiện hành vi vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ công ty của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và người điều hành doanh nghiệp khác, Ban kiểm soát phải thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị trong vòng 48 giờ, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả.
22. Xây dựng Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.
23. Chứng kiến Hội đồng quản trị tổ chức kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu nếu được Hội đồng quản trị yêu cầu trong trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.
24. Trường Ban kiểm soát điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp đối với trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc mà các thành viên Hội đồng quản trị còn lại không bầu được người làm chủ tọa. Trường hợp này, người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp.
25. Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Điều 12. Quyền được cung cấp thông tin của Ban kiểm soát

1. Tài liệu và thông tin phải được gửi đến thành viên Ban kiểm soát cùng thời điểm và theo phương thức như đối với thành viên Hội đồng quản trị, bao gồm:
 - a) Thông báo mời họp, phiếu lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị và tài liệu kèm theo;
 - b) Nghị quyết, quyết định và biên bản họp của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị;

- c) Báo cáo của Tổng Giám đốc trình Hội đồng quản trị hoặc tài liệu khác do Công ty phát hành.
2. Thành viên Ban kiểm soát có quyền tiếp cận hồ sơ, tài liệu của Công ty lưu giữ tại trụ sở chính, chi nhánh và địa điểm khác; có quyền đến địa điểm làm việc của người quản lý và nhân viên của Công ty trong giờ làm việc.
3. Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, người quản lý khác phải cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Công ty theo yêu cầu của thành viên Ban kiểm soát hoặc Ban kiểm soát.

Điều 13. Trách nhiệm của Ban kiểm soát trong việc triệu tập họp bất thường Đại hội đồng cổ đông

1. Ban kiểm soát có trách nhiệm thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 30 ngày trong trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:
- a) Số thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát còn lại ít hơn số thành viên theo quy định của pháp luật;
 - b) Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 Luật Doanh nghiệp;
 - c) Khi có yêu cầu triệu tập họp bất thường Đại hội đồng cổ đông của Ban kiểm soát nhưng Hội đồng quản trị không thực hiện;
2. Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định thì Ban kiểm soát phải bồi thường thiệt hại phát sinh cho Công ty.
3. Chi phí triệu tập và tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 1 Điều này sẽ được Công ty hoàn lại.

Chương IV

CUỘC HỌP BAN KIỂM SOÁT

Điều 14. Cuộc họp của Ban kiểm soát

1. Ban kiểm soát phải họp ít nhất hai (02) lần trong một năm, số lượng thành viên tham dự họp ít nhất là hai phần ba (2/3) số thành viên Ban kiểm soát.
2. Ban kiểm soát có quyền yêu cầu thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận tham dự và trả lời các vấn đề cần được làm rõ.

Điều 15. Biên bản họp Ban kiểm soát

Biên bản họp Ban kiểm soát được lập chi tiết và rõ ràng. Người ghi biên bản và các thành viên Ban kiểm soát tham dự họp phải ký tên vào biên bản cuộc họp. Các biên bản họp của Ban kiểm soát phải được lưu giữ nhằm xác định trách nhiệm của từng thành viên Ban kiểm soát.

Chương V

BÁO CÁO VÀ CÔNG KHAI LỢI ÍCH

Điều 16. Trình báo cáo hàng năm

Các Báo cáo của Ban kiểm soát tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên bao gồm các nội dung sau đây:

1. Báo cáo về kết quả kinh doanh của Công ty, về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc để trình Đại hội đồng cổ đông thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên.
2. Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và thành viên Ban kiểm soát.
3. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban Kiểm soát và từng thành viên Ban kiểm soát.
4. Tổng kết các cuộc họp của Ban kiểm soát và các kết luận, kiến nghị của Ban Kiểm soát; kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty.
5. Báo cáo đánh giá về giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty nắm quyền kiểm soát trên năm mươi phần trăm (50%) trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa Công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch.
6. Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và những người điều hành doanh nghiệp khác.
7. Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và các cổ đông.
8. Đề xuất và kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty; tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra các hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết.

Điều 17. Tiền lương và quyền lợi khác

Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Ban kiểm soát được thực hiện theo quy định sau đây:

1. Thành viên Ban kiểm soát được trả tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Đại hội đồng cổ đông quyết định tổng mức tiền lương, thù lao, thưởng, lợi ích khác và ngân sách hoạt động hằng năm của Ban kiểm soát.
2. Thành viên Ban kiểm soát được thanh toán chi phí ăn, ở, đi lại, chi phí sử dụng dịch vụ tư vấn độc lập với mức hợp lý. Tổng mức thù lao và chi phí này không vượt quá tổng ngân sách hoạt động hằng năm của Ban Kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác.
3. Tiền lương và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, quy định khác của pháp luật có liên quan và phải được lập thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty.

Điều 18. Công khai các lợi ích liên quan

1. Thành viên Ban kiểm soát của Công ty phải kê khai cho Công ty về các lợi ích liên quan của mình, bao gồm:

a) Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà họ làm chủ hoặc sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần; tỷ lệ và thời điểm làm chủ, sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần đó;

b) Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà những người có liên quan của họ làm chủ, cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ.

2. Việc kê khai theo quy định tại khoản 1 Điều này phải được thực hiện trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày phát sinh lợi ích liên quan; việc sửa đổi, bổ sung phải được thông báo với Công ty trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày có sửa đổi, bổ sung tương ứng.

3. Thành viên Ban kiểm soát và những người có liên quan của các thành viên Ban kiểm soát chỉ được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để phục vụ lợi ích của Công ty.

4. Thành viên Ban kiểm soát có nghĩa vụ thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát về các giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty nắm quyền kiểm soát trên năm mươi phần trăm (50%) trở lên vốn điều lệ với thành viên Ban kiểm soát hoặc với những người có liên quan của thành viên Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật. Đối với các giao dịch nêu trên do Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận, Công ty phải thực hiện công bố thông tin về các nghị quyết này theo quy định của pháp luật chứng khoán về công bố thông tin.

5. Thành viên Ban kiểm soát và những người có liên quan của các thành viên này không được sử dụng hoặc tiết lộ cho người khác các thông tin nội bộ để thực hiện các giao dịch có liên quan.

Chương VI

MỐI QUAN HỆ CỦA BAN KIỂM SOÁT

Điều 19. Mối quan hệ giữa các thành viên Ban kiểm soát

Các thành viên Ban kiểm soát có mối quan hệ độc lập, không phụ thuộc lẫn nhau nhưng có sự phối hợp, cộng tác trong công việc chung để đảm bảo thực hiện tốt trách nhiệm, quyền và nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo quy định pháp luật và Điều lệ công ty. Trưởng Ban Kiểm soát là người điều phối công việc chung của Ban kiểm soát nhưng không có quyền chi phối các thành viên Ban kiểm soát.

Điều 20. Mối quan hệ với Ban điều hành

Ban kiểm soát có mối quan hệ độc lập với Ban điều hành Công ty, là đơn vị thực hiện chức năng giám sát hoạt động của ban điều hành.

Điều 21. Mối quan hệ với Hội đồng quản trị

Ban kiểm soát có mối quan hệ độc lập với Hội đồng quản trị Công ty, là đơn vị thực hiện chức năng phối hợp và giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị.

Ban kiểm soát phối hợp chặt chẽ với Tiểu ban tài chính hoặc nhân sự phụ trách tài chính của Hội đồng quản trị trong công việc hàng ngày và trong thực thi nhiệm vụ, trách nhiệm quyền hạn của mình.

Chương VII

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 22. Hiệu lực thi hành

Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Công nghệ Sao Bắc Đẩu bao gồm 7 Chương, 22 Điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày.....tháng.....năm...

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Số: 01/2022/BC-HĐQT

Tp.HCM, ngày 11 tháng 07 năm 2022

BÁO CÁO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Năm tài chính 2021 và tổng kết nhiệm kỳ 5 năm 2017-2022

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông
Công ty cổ phần Công Nghệ Sao Bắc Đầu**

Thực hiện Luật Doanh nghiệp 2020 và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, thay mặt Hội đồng quản trị (“**HĐQT**”), xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông (“**DHĐCĐ**”) về hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ 2017-2022 như sau:

I. BÁO CÁO HĐQT NĂM TÀI CHÍNH 2021

1. Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị năm tài chính 2021

a) Hội đồng đầu tư Công Nghệ

- Xây dựng TechHub kết nối công đồng công nghệ của SBD Corp.
- Leading xây dựng bộ giải pháp Bất Động Sản : Sản phẩm, Đối Tác , Sales Kit (Brochure, Landing Page ...).
- Leading bước đầu xây dựng bộ giải pháp Banking : Sản phẩm, Đối tác.
- Leading bộ giải pháp chính phủ : Đối tác , Brochure.
- Tìm kiếm các đối tác , xây dựng các Partner nền tảng : Chatbot, Voice Bot, AI.

b) Tiểu ban Quan hệ Đối ngoại

- Phát triển chiến lược Chuyển đổi số.
- Phát triển mối quan hệ với báo chí và các phương tiện truyền thông.
- Phát triển mối quan hệ với cán bộ chính quyền.
- Hỗ trợ phát triển kinh doanh cho các dự án.

c) Tiểu ban Nhân sự cấp cao

- Hoàn thành khung thù lao Hội đồng quản trị.
- Xây dựng mới quy chế lương, thang bảng lương và chế độ cho người lao động
- Hoạch định nguồn nhân lực: Tiếp tục xây dựng Năng lực chuẩn cho cấp cao từ cấp GD; Tiếp tục hoàn thiện Ma trận kỹ năng cho cấp cao.
- Tuyển dụng: Hoàn thành Chiến lược kế thừa đội ngũ kỹ sư 2021-2024 CTTV.

d) Tiểu ban Tài chính

- Theo dõi việc quản lý dòng tiền vào ra, việc thu chi,... đảm bảo tuân thủ Quy chế tài chính của toàn Group, bao gồm cả SBD mẹ và các CTTV.
- Đánh giá công tác quản trị thực hiện hợp đồng và công tác thu hồi công nợ, đánh giá phân chia tuổi nợ để nhận diện rủi ro về công nợ phải thu.
- Đánh giá các rủi ro tài chính, rủi ro kinh doanh, rủi ro đầu tư của Các CTTV, từ đó có các báo cáo và khuyến nghị tương ứng cho HĐQT Group.
- Tiếp tục rà soát, góp ý cho các KTT Corp. và KTT các CTTV về các vấn đề liên quan để hạch toán tuân thủ, phối hợp với Ban tài chính và các phòng kế toán đơn vị thành viên hoàn thiện sổ tay kế toán, quy định hạch toán nhất quán trong toàn Group.
- Tiếp tục tham gia, góp ý cho Ban Tài chính (Điều hành) về bộ máy (TCNS) và công cụ (phần mềm, tương tác báo cáo) của SBD mẹ và giữa SBD mẹ và các CTTV để đảm bảo hiệu quả việc xây dựng báo cáo chung của Group.
- Tham gia vào việc xây dựng hệ thống Kế toán mới và hệ thống ERP sắp tới, tham gia triển khai hệ thống Workit trong group.
- Thực hiện việc rà soát nội bộ các BCTC các Quý 1, 2, 3, 4 của năm tài chính 2021 của SBD Group và các CTTV.
- Phối hợp với Kiểm toán RSM trong công tác kiểm toán năm tài chính 2020. Đóng góp ý kiến về chất lượng công tác kiểm toán.

2. Chi phí HĐQT Năm tài chính 2021.

- Trong năm tài chính 2021 Hội đồng quản trị đã chi tiêu trong hạn mức ngân sách đã được ĐHCĐ duyệt.
 - ✓ Đại hội cổ đông 2021 đã phê duyệt: 7,24 tỷ
 - ✓ Đã thực hiện: 5,5 tỷ
 - ✓ Còn lại: 1,74 tỷ

II. TỔNG KẾT NHIỆM KỲ 2017-2022

1. Về công tác tổ chức nhân sự

- HĐQT SBD nhiệm kỳ 2017-2022 được Đại hội đồng cổ đông 2017 tín nhiệm bầu 7 thành viên, bao gồm :

STT	Họ và Tên	Chức danh	Thời gian bổ nhiệm
1	Ông Nguyễn Đức Quang	Thành viên HĐQT	21/04/2017

2	Ông Trần Anh Tuấn	Thành viên HĐQT	21/04/2017
3	Ông Hoàng Hải Thịnh	Thành viên HĐQT	21/04/2017
4	Ông Lê Hồng Phong	Thành viên HĐQT	21/04/2017
5	Ông Trần Tuyên Đức	Thành viên HĐQT	21/04/2017
6	Ông Đỗ Văn Hào	Thành viên HĐQT	21/04/2017
7	Ông Nguyễn Việt Thắng	Thành viên HĐQT	21/04/2017

- Ngày 25/04/2017, HĐQT đã họp và thống nhất:
 - o Bổ nhiệm ông Nguyễn Đức Quang làm Chủ tịch HĐQT
 - o Bổ nhiệm ông Trần Tuyên Đức làm Phó chủ tịch HĐQT.
 - o Bổ nhiệm ông Trần Anh Tuấn làm Tổng giám đốc.
- Ngày 12/03/2019. HĐQT đã thống nhất:
 - o Miễn nhiệm ông Nguyễn Đức Quang khỏi vị trí Chủ tịch HĐQT để đảm nhiệm vị trí Chủ tịch Hội đồng cổ vấn.
 - o Miễn nhiệm ông Trần Anh Tuấn khỏi vị trí Tổng Giám Đốc và Bổ nhiệm ông Trần Anh Tuấn làm Chủ tịch HĐQT.
 - o Bổ nhiệm ông Hoàng Hải Thịnh làm Phó chủ tịch HĐQT.
 - o Bổ nhiệm ông Trần Anh Tuấn làm Chủ tịch Hội đồng Đầu tư Công nghệ
 - o Bổ nhiệm ông Đỗ Văn Hào làm Trưởng tiểu ban Tài chính
 - o Bổ nhiệm ông Trần Tuyên Đức làm Trưởng tiểu ban Nhân sự cấp cao
 - o Bổ nhiệm ông Hoàng Hải Thịnh làm Trưởng tiểu ban Đối ngoại Quan hệ cấp cao
 - o Bổ nhiệm ông Lê Hồng Phong làm Tổng giám đốc
- Như vậy danh sách HĐQT Công ty đến nay như sau:

STT	Họ và Tên	Chức danh	Cơ chế hoạt động
-----	-----------	-----------	------------------

1	Ông Trần Anh Tuấn	Chủ tịch HĐQT- Chủ tịch Hội đồng Đầu tư Công Nghệ	Kiểm nhiệm
2	Ông Trần Tuyên Đức	Phó chủ tịch HĐQT- Trưởng tiểu ban Nhân sự cấp cao	Kiểm nhiệm
3	Ông Hoàng Hải Thịnh	Phó chủ tịch HĐQT- Trưởng tiểu ban Đối ngoại quan hệ cấp cao	Kiểm nhiệm
4	Ông Lê Hồng Phong	Thành viên HĐQT- Tổng giám đốc	Kiểm nhiệm
5	Ông Đỗ Văn Hào	Thành viên HĐQT- Trưởng tiểu ban Tài chính	Kiểm nhiệm
6	Ông Nguyễn Đức Quang	Thành viên HĐQT- Chủ tịch Hội đồng cố vấn	Kiểm nhiệm
7	Ông Nguyễn Việt Thắng	Thành viên HĐQT	Chuyên trách

2. Kết quả hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ 2017-2022:

- Thực hiện chức năng nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty, trong suốt nhiệm kỳ của mình HĐQT đã tuân thủ theo đúng quy định của Pháp luật trong việc quản lý điều hành. HĐQT công ty luôn duy trì chế độ họp định kỳ, bất thường, đột xuất và thông qua các kỳ họp HĐQT đã thực hiện quyền quản lý điều hành của mình trên cơ sở xem xét thảo luận và biểu quyết thông qua các kế hoạch, định hướng hàng năm liên quan đến hoạt động SXKD của công ty. HĐQT cũng thường xuyên giám sát, nắm bắt tình hình và giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình quản trị điều hành nên đã có những quyết sách, giải pháp kịp thời, hiệu quả ngăn ngừa các rủi ro nội bộ.
- Với 5 năm hoạt động của nhiệm kỳ, HĐQT công ty tiếp tục thực hiện tốt việc giám sát hoạt động của Ban Tổng giám đốc, đảm bảo bộ máy hoạt động theo đúng mục tiêu đề ra; hoàn chỉnh kịp thời cơ cấu tổ chức của HĐQT, BTGD, các Bộ phận và các công ty thành viên; không ngừng hoàn thiện, bổ sung, sửa đổi hệ thống quản trị, quy chế hoạt động của HĐQT, BTGD, quy chế quản lý nội bộ cho phù hợp với tình hình thực tế yêu cầu.
- HĐQT đã phối hợp với Ban kiểm soát giám sát hỗ trợ các hoạt động của Ban TGD Công ty.

- **Các thành tích ghi nhận từ các cơ quan quản lý trong công tác quản lý, điều hành:**

Năm 2017:

- Sao Bắc Đẩu nhận danh hiệu “Thương hiệu mạnh ASEAN năm 2017” do Câu Lạc Bộ Doanh nhân Việt Nam (Hiệp hội doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam) trao tặng.
- Sao Bắc Đẩu được trao tặng cúp Top ICT Việt Nam kèm chứng nhận ở cả hai hạng mục: Đơn vị cung cấp dịch vụ tích hợp hệ thống CNTT hàng đầu và Doanh nghiệp phát triển nhanh nhất.
- Dịch vụ bảo mật của Sao Bắc Đẩu đạt giải Sản phẩm CNTT được ưu chuộng nhất 2017 do Tạp chí Thế giới Vi tính PC trao tặng.
- Sao Bắc Đẩu liên tục nằm trong Top 50 doanh nghiệp CNTT hàng đầu Việt Nam.
- Sao Bắc Đẩu đạt Top 25 Nhà cung cấp giải pháp Smart City khu vực Châu Á Thái Bình Dương do Tạp chí APAC CIO Outlook bình chọn.

Năm 2018:

- Sao Bắc Đẩu liên tiếp được nhận các giải thưởng uy tín do Hội Tin học TP. HCM (HCA) trao tặng, bao gồm: Doanh nghiệp CNTT – Viễn thông hàng đầu Việt Nam; Nhà cung cấp dịch vụ tích hợp hệ thống CNTT hàng đầu Việt Nam; Nhà cung cấp dịch vụ Cloud hàng đầu Việt Nam 2018.
- Tháng 7/2018: Sao Bắc Đẩu được Sở Khoa học Công nghệ TP. HCM cấp giấy chứng nhận doanh nghiệp với 16 sản phẩm, dịch vụ, giải pháp Công nghệ thông tin.
- Sao Bắc Đẩu tiếp tục được nhận giải thưởng Top 50 Doanh nghiệp CNTT lớn nhất Việt Nam 2018.
- Sao Bắc Đẩu đón nhận danh hiệu "Doanh nghiệp TPHCM tiêu biểu năm 2018" do Hiệp hội Doanh nghiệp TPHCM trao tặng nhân kỷ niệm 14 năm ngày Doanh nhân Việt Nam (13/10/2004 - 13/10/2018).

Năm 2019:

- Sao Bắc Đẩu vinh dự nằm trong Top 10 doanh nghiệp công nghệ giải pháp phần mềm & cung ứng thiết bị công nghệ - viễn thông uy tín năm 2019.
- Sao Bắc Đẩu được tôn vinh danh hiệu “Sản phẩm, dịch vụ tiêu biểu TP.HCM 2019” do Hiệp Hội Doanh nghiệp TP.HCM (HUBA) tổ chức.
- Sao Bắc Đẩu tiếp tục được vinh danh Top 50 Doanh nghiệp Công nghệ Thông tin hàng đầu Việt Nam.

- Sao Bắc Đẩu tiếp tục được vinh danh TOP ICT Việt Nam 2019.
- Chủ tịch HĐQT Sao Bắc Đẩu được vinh danh “Doanh nhân tiêu biểu khối doanh nghiệp địa phương” năm 2019.

Năm 2020:

- SaoBacDau Telecom vinh dự được Redhat vinh danh nhà cung cấp dịch vụ điện toán đám mây của năm.
- Đài truyền hình Việt Nam tặng bằng khen cho Sao Bắc Đẩu vì những đóng góp cho công trình “Trung tâm sản xuất chương trình của Đài THVN tại TP.HCM”.
- Sao Bắc Đẩu vinh dự nhận được 4 giải thưởng quan trọng của Cisco trong buổi lễ trao giải Cisco Partner Appreciation Digital 2020 do Cisco tổ chức, 4 hạng mục đạt giải bao gồm:
 1. Top 1 đối tác trong mảng khách hàng Enterprise & Commercial: FY20 Top Enterprise & Commercial Partner.
 2. Đối tác dẫn đầu về cung cấp các giải pháp về Security: FY20 Top Security Partner BE.
 3. Đối tác dẫn đầu về cung cấp các giải pháp về Data Center: FY20 Top Data Center BE Partner Award.
 4. Đối tác dẫn đầu về cung cấp các giải pháp về Collaboration: FY20 Top Collaboration Partner BE.

Năm 2021:

- Sao Bắc Đẩu đạt Danh Hiệu Top 10 Doanh nghiệp CNTT Việt Nam 2021.
- Sao Bắc Đẩu nhận giấy chứng nhận Top 10 Doanh nghiệp CNTT Việt Nam 2021 tại hạng mục “Top 10 Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ, giải pháp CNTT” do Hiệp Hội phần mềm và Dịch vụ công nghệ thông tin Việt Nam (VINASA) trao tặng.
- Sao Bắc Đẩu tiếp tục đạt Danh hiệu Sản phẩm, Dịch vụ tiêu biểu TP.HCM

Năm 2022:

- Sao Bắc Đẩu nằm trong Top500 Doanh nghiệp tăng trưởng nhanh nhất Việt Nam
- Sở Công Thương Tp.Hcm công nhận Sao Bắc Đẩu vào Nhóm Doanh nghiệp sản phẩm chủ lực giai đoạn 2021 - 2025
- Sao Bắc Đẩu nhận Bằng khen từ Ủy ban Nhân dân TP.HCM trong cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”.

3. Kết quả SXKD giai đoạn 2017-2022

a) Phát triển nguồn vốn CSH, đảm bảo nguồn vốn hoạt động :

Nguồn vốn Chủ sở hữu tăng chi tiết như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021
SBD Mẹ	124,117	126,723	132,100	130,923	128,538
Hợp nhất	138,656	142,213	145,198	129,358	121,888

b) **Các công tác khác như:** Quản lý chất lượng , thương hiệu, đầu tư nguồn lực, liên danh liên kết, công tác phối hợp hoạt động giữa HĐQT, BGD luôn được HĐQT công ty chú trọng.

Kết quả SXKD và thực hiện nghị quyết ĐHCĐ nhiệm kỳ 2017-2021 được thể hiện chi tiết ở bảng dưới đây.

SBD Mẹ

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu/năm	2017	2018	2019	2020	2021
Doanh thu	901,746	863,911	884,961	1,142,269	821,605
Lợi nhuận	23,550	12,179	11,436	14,322	11,616
Cổ tức (%)	20	20	10	10	6,5

Hợp nhất

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu/năm	2017	2018	2019	2020	2021
Doanh thu	973,185	983,616	1,045,354	1,247,144	855,362
Lợi nhuận	26,687	13,759	17,873	6,893	6,544

4. Kết luận:

- Nhiệm kỳ 2017-2022 tuy gặp rất nhiều khó khăn bởi tác động khách quan của thị trường, hạn chế trong bối cảnh đại dịch Covid-19 diễn biến phức tạp cũng như chủ quan về năng lực nội tại của doanh nghiệp, nhưng tập thể HĐQT nói chung cũng như từng thành viên HĐQT nói riêng đã kịp thời đưa ra những chủ trương, quyết sách để ứng phó linh hoạt phù hợp với tình hình thực tế của Công ty trong từng giai đoạn. Thông qua đại hội này, HĐQT Công ty trân trọng cảm ơn Ban điều hành, toàn thể người lao động trong Công ty, các công ty thành viên về tất cả những cống hiến đã giành cho Công ty với mong muốn Công ty có những hướng đi mới, mạnh mẽ và hiệu quả hơn trong nhiệm kỳ tới.

Trên đây là Báo cáo của Hội đồng quản trị năm tài chính 2021 và Báo cáo tổng kết nhiệm kỳ 2017-2022. Thay mặt HĐQT tôi chân thành cảm ơn các quý vị cổ đông đã tin tưởng, gắn bó với Công ty trong suốt thời gian qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



TRẦN ANH TUẤN

T.C.P * HN/

Số: 01/2022/BC-BKS

Tp.HCM, ngày 08 tháng 07 năm 2022

BÁO CÁO BAN KIỂM SOÁT

Năm tài chính 2021 và tổng kết nhiệm kỳ 5 năm 2017-2022

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty cổ phần Công Nghệ Sao Bắc Đẩu**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Thực hiện chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định tại điều 38 Điều lệ của Công Ty Cổ Phần Công Nghệ Sao Bắc Đẩu,

Ban kiểm soát (BKS) xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) về tình hình hoạt động năm tài chính 2021 và tổng kết nhiệm kỳ 2017 - 2022 như sau:

PHẦN 1 - BÁO CÁO KIỂM SOÁT HOẠT ĐỘNG NĂM 2021

A. HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT HĐQT, BAN GIÁM ĐỐC VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ:

I. Thực hiện các hoạt động của Ban kiểm soát năm tài chính 2021.

1. Giám sát, kiểm tra việc quản lý, thực hiện kế hoạch lợi nhuận năm 2021 của Hội Đồng Quản Trị (HĐQT) và Ban điều hành, kiểm tra tính hợp pháp, hợp lý của các hoạt động kinh doanh trong năm 2021 theo các nghị quyết của Đại Hội Đồng Cổ Đông năm 2021. Tham gia các cuộc họp hàng quý và bất thường của Hội đồng quản trị;
2. Kiểm tra và giám sát việc ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và Ban điều hành.
3. Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và độ cân trọng trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập các báo cáo tài chính, báo cáo quản trị do Tổng giám đốc và phòng kế toán chuẩn bị hàng quý /năm;
4. Xem xét báo cáo của Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam – thành viên RSM Quốc tế phát hành;

Trong năm 2021, Ban kiểm soát đã tổ chức các cuộc họp của Ban Kiểm soát, bao gồm đánh giá hoạt động kế toán và tài chính, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh quản trị và điều hành của Công ty trong 6 tháng đầu năm và cả năm 2021.

II. Kết quả giám sát tình hình hoạt động tài chính của công ty

1. Trong năm 2021, Hội Đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc đã tuân thủ đầy đủ pháp luật của Nhà nước, quản lý điều hành Công ty theo Luật doanh nghiệp hiện hành, Điều lệ tổ chức. Hoạt động của Công ty trong năm tài chính 2021 Ban kiểm soát không phát hiện trường hợp bất thường nào lớn trong hoạt động.
2. Các thành viên HĐQT, các Tiểu ban thuộc HĐQT đã thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao theo đúng quy định của Luật doanh nghiệp, pháp luật có liên quan, điều lệ Công ty và các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, đảm bảo lợi ích hợp pháp của Công ty và Cổ đông. HĐQT đã bám sát các mục tiêu, định hướng của Đại hội đồng Cổ đông đã thông qua để đưa ra các giải pháp và chỉ đạo, triển khai các nhiệm vụ cụ thể.
3. Các Nghị quyết của HĐQT đã có sự nhất trí cao của các thành viên HĐQT và được Tổng Giám đốc tổ chức triển khai một cách nghiêm túc.

III. Đánh giá sự phối hợp của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc với Ban kiểm soát

1. Trong năm tài chính 2021, HĐQT và Ban Tổng giám đốc đã cung cấp báo cáo thực hiện nhiệm vụ và báo cáo Tài chính của Công ty đúng theo quy định;
2. Ban kiểm soát được mời tham gia tất cả các cuộc họp của HĐQT, do đó, chiến lược phát triển, kế hoạch và tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như các vấn đề khác của Công ty đều được BKS nắm bắt kịp thời.

B. THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH:

1. Ban kiểm soát đã thẩm định báo cáo tài chính 2021 của Công ty Cổ phần Công nghệ Sao Bắc Đẩu đã được kiểm toán bao gồm; Bảng cân đối kế toán, Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Thuyết minh báo cáo tài chính. **Ban Kiểm soát đồng ý với các nội dung báo cáo tài chính năm 2021 đã được Ban Tổng giám đốc, phòng Tài chính – Kế toán của Công ty lập và được Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam – thành viên RSM Quốc tế soát xét.**
2. Báo cáo tài chính năm 2021 được lập đầy đủ mẫu biểu theo quy định của Thông tư 200, phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan, đồng thời phản ánh hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/03/2022.
3. Tình hình tài chính Công ty Cổ phần Công nghệ Sao Bắc Đẩu tại ngày 31/03/2022.
 - Vốn điều lệ: **115** tỷ đồng tương đương với **11.500.000** CP đang lưu hành, mệnh giá cổ phần là 10.000 VNĐ. Cổ phiếu của Công ty hiện đang được niêm yết và giao dịch trên sàn chứng khoán UPCOM với mã chứng khoán là SBD.
4. Nhận xét: Báo cáo hợp nhất SBD Group chi tiêu hợp nhất của SBD Group ghi nhận chưa cao, cụ thể:

- Tổng doanh thu hợp nhất 2021: **855,3** tỷ đồng tương ứng với **71,28%** kế hoạch năm.
 - Lợi nhuận sau thuế năm 2021 đạt: **6,5** tỷ đồng đạt **43,34 %** kế hoạch năm.
5. Tình hình sử dụng tài sản:
- Công ty có hai khu văn phòng (**01**) tại Lô U.14B-16A, Đường số 22, Khu Chế Xuất Tân Thuận, Phường Tân Thuận Đông, Quận 7, Tp.HCM: hiện đang sử dụng một phần làm văn phòng chính và một phần cho các đơn vị thuê lại. (**02**) khu Văn phòng Tầng 3 CT1AB, Khu đô thị VOV Mễ Trì, Phường Mễ Trì, Quận Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội.
 - Các máy móc thiết bị do Công ty đầu tư tài sản được đưa vào kinh doanh đúng mục đích đã mang lại hiệu quả kinh tế và đóng góp vào giá trị doanh thu của Công ty.
6. Đầu tư vốn ra ngoài Công ty tại ngày 31/03/2022:
- Công ty đầu tư góp vào 03 Công ty con với tổng số vốn góp là: **15** tỷ đồng gồm: **SBD Solution, SBD South, SBD Telecom.**
 - Góp vốn vào 06 Công ty liên kết, với tổng số vốn **15,2** tỷ đồng gồm: **CEH, DCT, Pharos, SDT, Mideas, Qi.**
 - Trong niên độ tài chính 2021 Công ty đã dùng góp vốn vào **Công ty cổ phần vận hành Trung tâm an toàn thông tin TP HCM (SOC)** và không thực hiện đầu tư ra ngoài nào khác.
7. Trong thẩm định BCTC, BKS lưu ý HĐQT và Ban điều hành Công ty xem xét, đưa ra các biện pháp thu hồi các khoản công nợ sau trong thời gian sớm nhất gồm:
- **Công nợ dự án Đèo Cả - Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Đèo Cả** (tổng số nợ: **114,6** tỷ, trong đó **63,3** tỷ tiền hàng hóa dịch vụ và **51,3** tỷ tiền ký quỹ bảo hành và quyết toán);
 - **Dự án Bộ Ngoại Giao - Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng trụ sở Bộ Ngoại giao** (tổng số nợ **34,8** tỷ tiền hàng hóa và cung cấp dịch vụ);
 - **Công nợ phải thu của Công ty SBD Telecom** (tổng số nợ của SBD Telecom phải trả cho SBD Corp tại ngày 31/03/2022 là: **47,2** tỷ đồng).

C. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT.

I. Nhân sự Ban kiểm soát:

1. Trưởng Ban kiểm soát- Bà Mai Thị Thúy Mai

- Tham gia các cuộc họp của Hội đồng Quản trị, đề xuất những ý kiến đóng góp cho HĐQT và Ban lãnh đạo Công ty.

2. Kiểm soát viên (Bà Nguyễn Thị Minh Huân, Bà Nguyễn Thị Thu Hiền)

- Giám sát tình hình thực hiện nghị quyết của ĐHCĐ thường niên năm 2021, đồng thời giám sát việc chấp hành Điều lệ và các quy chế quản lý nội bộ của Công ty, cũng như tình hình triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021.
- Thẩm định các báo cáo tài chính và lập báo cáo Ban kiểm soát hàng quý, cả năm.

II. Ngân sách Ban Kiểm soát:

- Ngân sách năm 2021 của Ban kiểm soát được thực hiện đúng theo ngân sách được Đại hội đồng cổ đông năm 2021 thông qua là: **268** triệu (dùng thanh toán phụ cấp và các khoản hoạt động của BKS).
- Tổng ngân sách BKS đã sử dụng trong năm 2021 là: **258,6** triệu đồng.
- Số ngân sách BKS tiết kiệm, chưa sử dụng hết của năm 2021 là: **9,4** triệu đồng.

PHẦN II – BÁO CÁO TỔNG KẾT NHIỆM KỶ 5 NĂM (2017-2022)

I. Tổng hợp nhóm nhiệm vụ:

1. Đánh giá của Ban Kiểm soát đối với hoạt động của HĐQT trong nhiệm kỳ:
 - Công tác quản trị được HĐQT thực hiện đúng Pháp luật, các quy định đối với hoạt động của Công ty, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông;
 - Hoạt động quản trị của HĐQT đảm bảo tính công khai và minh bạch, tập trung vào chiến lược kinh doanh và hướng đến mục tiêu hiệu quả;
 - HĐQT tổ chức các cuộc họp định kỳ theo đúng quy định. Các cuộc họp đều có nội dung cụ thể, được ghi biên bản và ban hành Nghị quyết, Quyết định chỉ đạo TGD thực hiện.
2. Đánh giá của Ban Kiểm soát đối với việc triển khai thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ/ HĐQT của Ban Điều Hành:
 - Ban Điều Hành đã thực hiện nhiều giải pháp tăng cường công tác quản lý tài chính thông qua việc kiểm soát các khoản chi phí, công nợ khách hàng, quản lý công tác nghiệp vụ, hướng đến mục tiêu của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT đề ra;
 - Chủ động triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước, với cổ đông và chăm lo đời sống cho người lao động;
 - Tổ chức hội nghị tổng kết hàng năm nhằm đánh giá đầy đủ các mặt hoạt động kinh doanh, đồng thời chỉ rõ những mặt hạn chế và tồn tại để giải quyết khắc phục và định hướng cho kế hoạch năm tiếp theo;
3. Đánh giá hoạt động sản xuất kinh doanh giai đoạn 2017-2022 trên báo cáo hợp nhất của SBD Group: Công ty luôn cố gắng nỗ lực thực hiện mục tiêu kế hoạch kinh doanh hàng năm mà ĐHĐCĐ đã đề ra, tập trung triển khai và nâng cao chất lượng giải pháp dịch vụ, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh. **Tuy nhiên, trong giai đoạn 2019 – 2021 do ảnh hưởng trực tiếp từ dịch bệnh Covid, chính sách giãn cách xã hội kéo dài đã ảnh hưởng đến việc triển khai các dự án, tình hình hoạt động chưa phản ánh hết nguồn lực của Công ty, do đó đã làm ảnh hưởng một phần đến kết quả kinh doanh của Công ty.**

II. Kiến nghị với Công ty:

Để đảm bảo tuân thủ pháp luật và minh bạch thông tin cho cổ đông cũng như các nhà đầu tư, Ban kiểm soát có các kiến nghị sau:

1. Công ty cần tiếp tục tăng cường hệ thống kiểm soát nội bộ để quản lý về mặt kinh doanh, triển khai dự án và kiểm soát chi phí hiệu quả, đảm bảo việc hạch toán kế toán trung thực, hợp lý và minh bạch.

2. Tăng cường hơn nữa việc kiểm soát phòng chống rủi ro, đặc biệt về chỉ tiêu công nợ bán hàng, các khoản đầu tư ra ngoài Công ty.

III. Kết luận:

Nhiệm kỳ 5 năm (2017-2022) BKS đã thực hiện đầy đủ các công tác trong kế hoạch đề ra, tuy nhiên trong hoạt động của nhiệm kỳ cũng có một số hạn chế trong hoạt động giám sát, nhưng BKS cũng đã được sự hỗ trợ kịp thời từ HĐQT và Ban điều hành để hoàn thành nhiệm vụ được phân công. Thông qua đại hội này, BKS trân trọng cảm ơn HĐQT, Ban điều hành và các phòng Ban chuyên môn đã hỗ trợ BKS hoàn thành nhiệm vụ.

Trên đây là Báo cáo của Ban kiểm soát năm tài chính 2021 và Báo cáo tổng kết nhiệm kỳ 2017-2022. Thay mặt BKS tôi chân thành cảm ơn các quý vị cổ đông đã tin tưởng và giao phó nhiệm vụ cho BKS.

Xin trân trọng cảm ơn!

T/M BAN KIỂM SOÁT

TRƯỞNG BAN



MAI THỊ THÚY MAI